

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN
VẬN TẢI MIỀN TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/2025/TB.VMT

Tp. Đà Nẵng, ngày 19 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ.ĐHĐCĐ-VMT ngày 18/03/2025 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung như sau:

Trường hợp bầu/bổ nhiệm:

1. Ông: Trần Quang Hòa

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thời hạn bầu/bổ nhiệm: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 18/03/2025.

Trường hợp miễn nhiệm/từ nhiệm :

2. Ông: Nguyễn Ngọc Thắng

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị
- Lý do miễn nhiệm (nếu có): Có Đơn xin từ chức.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: Ngày 18/03/2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/03/2025 tại đường dẫn www.vinatransdn.com.vn/

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ.ĐHĐCĐ-VMT ngày 18/03/2025 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung;
- Danh sách người có liên quan.

Người đại diện theo pháp luật
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Lê Văn Hùng

Số: 01/2025/NQ.ĐHĐCĐ-VMT

Thành phố Đà Nẵng, ngày 18 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI MIỀN TRUNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/BB.ĐHĐCĐ-VMT ngày 18/03/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

Báo cáo chi tiết đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

Báo cáo chi tiết đính kèm.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).
- Báo cáo tài chính năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung đã được công bố thông tin, đồng thời được đăng trên website (<https://www.vinatransdn.com.vn/co-dong/bao-cao-tai-chinh>) của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn điều lệ	61.425
2	Doanh thu thuần	44.429
3	Lợi nhuận trước thuế	126
4	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	0,28%
5	Lợi nhuận sau thuế	(132)

Điều 5. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá và lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

- Các tiêu chí lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- Là tổ chức kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định và pháp luật về kiểm toán độc lập.
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với Công ty đại chúng Việt nam.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi, tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các công ty niêm yết theo danh sách như sau:

- Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PWC);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận năm 2024	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	904
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	598
1.3	Lợi nhuận sau thuế	306
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 01/1/2024	23.278
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024	23.584

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận kế hoạch năm 2025	
1.1	Lợi nhuận trước thuế	126
1.2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	258
1.3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	(132)
1.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 01/1/2025	23.584
1.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2025	23.452
2	Phương án phân phối lợi nhuận	
2.1	Cổ tức	-
2.2	Khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, cán bộ quản lý (5% của phần vượt kế hoạch, nếu vượt kế hoạch kinh doanh năm 2025)	-
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	23.452

3. Thông qua việc ủy quyền quyết định nội dung tại Mục 1 và Mục 2 nêu trên và quyền quyết định đối với các thủ tục, công việc có liên quan phát sinh trong quá trình thực hiện việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung triển khai chi tiết và quyết định các nội dung liên đến việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thông qua báo cáo thực hiện quỹ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

1. Báo cáo thực hiện quỹ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024:

STT	Chi tiết	Số tiền (VND)	Ghi chú
1.	Tổng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 phê duyệt.	324.000.000	Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/2024/NQĐHĐCĐ-VMT ngày 08/05/2024 của Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Miền Trung.
2.	Thực hiện chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2024.	324.000.000	

2. Kế hoạch trích lập quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025:

Tổng quỹ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Hội đồng quản trị năm 2025 đề nghị với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là **324.000.000 VND** (Ba trăm hai mươi bốn triệu Đồng Việt Nam).

Điều 8. Thông qua tình hình triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQĐHĐCĐ-VMT ngày 08/05/2024 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

1. Tiến độ triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Thời gian	Nội dung công việc thực hiện
Ngày 08/05/2024	Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu năm 2024.
Ngày 24/07/2024	Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Nghị quyết số 23/NQ.HĐQT-VMT về việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
Ngày 29/07/2024	Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN").
Ngày 27/08/2024	UBCKNN đã ban hành công văn phản hồi số 5477/UBCK-QLCB về hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng của CTCP Giao nhận Vận tải Miền Trung. Theo đó, Hồ sơ đăng ký chào bán có một số nội dung cần bổ sung hồ sơ làm rõ thêm Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu và cung cấp thêm một số hồ sơ.
Ngày 16/10/2024	Công ty đã nộp bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu cho UBCKNN theo yêu cầu tại công văn số 5477/UBCK-QLCB.
Ngày 20/12/2024	UBCKNN đã ban hành công văn phản hồi số 8695/UBCK-QLCB về hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng. Theo đó, UBCKNN yêu cầu bổ sung thêm thông tin đối với khoản vay tại ngân hàng và nộp 06 bộ hoàn chỉnh.
Ngày 02/01/2025	UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 01/GCN-UBCK ngày 02/01/2025.

2. Kế hoạch thực hiện các công việc liên quan phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu trong năm 2025:

STT	Mô tả công việc	Thời gian thực hiện dự kiến
1	Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu từ đợt chào bán ra công chúng.	10/02/2025
2	Ngày bắt đầu thu tiền.	18/02/2025
3	Ngày kết thúc chuyển nhượng quyền mua.	06/03/2025
4	Ngày kết thúc nộp tiền.	11/03/2025
5	HĐQT xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không thực hiện quyền mua.	24/03/2025
6	Thu tiền nhà đầu tư mua cổ phiếu phân phối lại.	25-27/03/2025
7	Báo cáo kết quả phát hành, thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành và nộp hồ sơ cho UBCKNN.	01/04/2025
8	UBCKNN chấp thuận báo cáo kết quả phát hành.	04/04/2025
9	Gỡ phong tỏa tài khoản (được dùng tiền).	05/04/2025
10	Thực hiện các thủ tục với VSDC, UBCKNN và Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng để hoàn tất thủ tục chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	Đến ngày 15/4/2025

Điều 9. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

1. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung như sau:

- Địa chỉ đăng ký trụ sở chính của Công ty hiện tại: 184 đường Trần Phú, Phường Phước Ninh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Địa chỉ đăng ký thay đổi: Đường số 2, Khu Công nghiệp Hòa Cẩm, Phường Hòa Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Lý do thay đổi:

Toà nhà trụ sở chính của Công ty tại 184 đường Trần Phú, Phường Phước Ninh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt cho phép khai thác cho thuê toàn bộ toà nhà nhằm tăng hiệu quả sử dụng tài sản, tăng doanh thu cho Công ty.

Đồng thời, khu văn phòng tại Trung tâm Logistics Vinatrans Đà Nẵng tại đường số 2, Khu công nghiệp Hòa Cẩm, Phường Hòa Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, Thành phố Đà Nẵng hiện đang còn diện tích trống chưa sử dụng nên chuyển toàn bộ nhân sự tập trung làm việc tại Trung tâm Logistics nhằm khai thác và tận dụng đối đa nguồn tài sản hiện có của Công ty.

2. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty được đăng ký thay đổi kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.
3. Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục, hồ sơ liên quan đến việc thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty nêu trên theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 3 Điều 2	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ trụ sở chính: 184 đường Trần Phú, Phường Phước Ninh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. 	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ trụ sở chính: Đường số 2, Khu Công nghiệp Hòa Cẩm, Phường Hòa Thọ Tây, Quận Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng, Việt Nam. 	<p>Tòa nhà trụ sở chính của Công ty đã đưa vào khai thác cho thuê toàn bộ.</p> <p>Công ty đã di chuyển về làm việc tại Trung tâm Logistics Vinatrans Đà Nẵng, đường số 2, KCN Hòa Cẩm, Quận Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng.</p>
Khoản 4, Điều 14	<p>Điều 14. Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d Khoản 3 Điều này.</p> <p>Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan;</p>	<p>Điều 14. Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d Khoản 3 Điều này.</p> <p>Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan;</p>	<p>Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.</p>
Khoản 1, Điều 17	<p>Điều 17. Thay đổi các quyền</p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu</p>	<p>Điều 17. Thay đổi các quyền</p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</u> Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc</p>	<p>Điều chỉnh theo quy định tại Khoản 5, Điều 7, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật nhà ở, Luật đầu thầu, Luật</p>

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua Nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2022.
Khoản 2 Điều 26	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 3 Điều 26	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. b. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên. c. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. b. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên. e. Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 3, Điều 30	Điều 30: Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;	Điều 30: Cuộc họp của Hội đồng quản trị 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác; c) Có đề nghị của ít nhất 02 Thành viên Hội đồng quản trị; d) Trường hợp khác (nếu có).	b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác; c) Có đề nghị của ít nhất 02 Thành viên Hội đồng quản trị; d) Trường hợp khác (nếu có).	tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 1, Điều 32	Điều 32. Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập Tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng Thành viên của Tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm Thành viên của Hội đồng quản trị và Thành viên bên ngoài. Các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong Tiểu ban và một trong số các Thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng Tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của Tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của Tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số Thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	Điều 32. Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập Tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng Thành viên của Tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm Thành viên của Hội đồng quản trị và Thành viên bên ngoài. Các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong Tiểu ban và một trong số các Thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng Tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của Tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của Tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số Thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.

Điều lệ sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Điều 11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 2 Điều 5	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 4, 5 và 6 Điều 5	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị: a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<p>của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>b. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của thành viên hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và quy chế này.</p> <p>6. Thành viên hội đồng quản trị độc lập được tổ chức và phối hợp hoạt động theo nguyên tắc sau:</p> <p>a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;</p> <p>b. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Mọi hoạt động của thành viên hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, và Điều lệ Công ty.</p>	<p>danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>b. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của thành viên hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và quy chế này.</p> <p>6. Thành viên hội đồng quản trị độc lập được tổ chức và phối hợp hoạt động theo nguyên tắc sau:</p> <p>a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;</p> <p>b. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Mọi hoạt động của thành viên hội đồng quản trị độc lập phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, và Điều lệ Công ty.</p>	
<p>Khoản 2 Điều 6</p>	<p>Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;</p> <p>b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</p> <p>c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là</p>	<p>Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, Công ty mẹ hoặc Công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;</p> <p>b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;</p> <p>c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của</p>	<p>Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.</p>

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<p>người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty;</p> <p>d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p> <p>đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;</p>	<p>Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc Công ty con của Công ty;</p> <p>d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;</p> <p>đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;</p>	
Khoản 3 Điều 6	<p>Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.</p>	<p>Điều 6: Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.</p>	<p>Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.</p>
Điểm b khoản 4 Điều 8	<p>Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;</p>	<p>Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;</p>	<p>Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.</p>
Khoản 2 Điều 13	<p>Điều 13: Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên</p>	<p>Điều 13: Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên</p>	<p>Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.</p>

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;	độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này.	
Khoản 1 Điều 14	Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 5 Điều 15	Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị. 5. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: h) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị,	Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị. 5. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: h) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị,	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Điều 12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
Khoản 2 Điều 3	Điều 3. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông 2. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường: a. HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên còn lại	Điều 3. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông 2. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường: a. HĐQT phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên HĐQT hoặc Kiểm soát viên	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	<p>nghư quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty;</p> <p>Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.</p>	<p>còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty;</p> <p>Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan</p>	<p>tổ chức hiện tại của Công ty.</p>
<p>Khoản 2 Điều 48</p>	<p>Điều 48: Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p>	<p>Điều 48: Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p>	<p>Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.</p>
<p>Khoản 3 Điều 48</p>	<p>Điều 48: Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập.</p> <p>Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ</p>	<p>Điều 48: Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu của Thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p> <p>Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu 02 thành viên độc lập.</p> <p>Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ</p>	<p>Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.</p>

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
	chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	
Điểm b khoản 4 Điều 52	Điều 52. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị 4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;	Điều 52. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị 4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 1 Điều 58	Điều 58. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường 1. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;	Điều 58. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường 1. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây: a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.
Khoản 1 Điều 67	Điều 67. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.	Điều 67. Các tiểu ban trực thuộc HĐQT 1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của	Công ty là công ty đại chúng chưa niêm yết nên không cần quy định nội dung này để phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện tại của Công ty.

Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung thay đổi	Lý do sửa đổi
		tiểu ban.	

Quy chế quản trị nội bộ công ty sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Điều 13. Thông qua việc miễn nhiệm 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

1. **Thông qua việc miễn nhiệm 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung, như sau:**
 - a. Chấp thuận Đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Ngọc Thắng đề ngày 28 tháng 11 năm 2024, người đang giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung; và
 - b. Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Ngọc Thắng thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị hiện tại của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung kể từ ngày 18 tháng 03 năm 2025.
 - c. Ông Nguyễn Ngọc Thắng có trách nhiệm thực hiện tất cả các thủ tục và hành động cần thiết liên quan đến việc từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị tại Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung, bao gồm nhưng không giới hạn việc ký biên bản bàn giao, bàn giao các tài liệu, tài sản của Công ty, công việc đang xử lý (nếu có) cho người kế nhiệm.
2. **Thông qua việc bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung, như sau:**
 - a. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: 01 (một) người.
 - b. Nhiệm kỳ: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027.
 - c. Số lượng ứng cử viên tham gia bầu cử, đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị tối đa: Không hạn chế.
 - d. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia bầu cử, đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị: Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
 - e. Các nội dung khác liên quan đến việc bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung, thay thế thành viên đã từ nhiệm được áp dụng theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

Điều 14. Kết quả bầu bổ sung 01 (một) thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã bầu bổ sung một thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung với kết quả như sau:

STT	Ứng viên	Số phiếu bầu	
		Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Trần Quang Hòa	2.818.560	100%

Điều 15. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công Ty Cổ Phần Giao Nhận Vận Tải Miền Trung triển khai thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- Website Công ty;
- Lưu VT, TK.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Lê Văn Hùng

Chủ tịch Hội đồng quản trị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc


Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2025

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: Trần Quang Hòa
2/ Giới tính:
3/ Ngày tháng năm sinh: 24/08/1984
4/ Nơi sinh:
5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu):
Ngày cấp: Nơi cấp:
6/ Quốc tịch:
7/ Dân tộc:
8/ Địa chỉ thường trú:
9/ Số điện thoại:
10/ Địa chỉ email:
11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ Phần Giao nhận Vận tải Miền Trung
12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Không có
13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
14/ Số CP nắm giữ: 100 cổ phiếu chiếm 0,003% vốn điều lệ, trong đó:
- Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0%.
- Cá nhân sở hữu: 100 cổ phiếu chiếm 0,003%.
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có
16/ Danh sách người có liên quan của người khai*:
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không
18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Quang Hòa

CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO NHẬN VẬN TẢI MIỀN TRUNG
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	MCK	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Mối quan hệ với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số CMND/ Hộ chiếu/ CCCD/ GCNĐKDN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	VMT	Trần Quang Hòa	072C600984	Thành viên Hội đồng quản trị	Người nội bộ						100	0,003%	18/03/2025		ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 bầu	
1.01		Trần Quang Mười			Cha ruột						0	0%	18/03/2025			
1.02		Ngô Thị Nghĩa			Mẹ ruột						0	0%	18/03/2025			
1.03		Trần Văn Huy			Cha vợ						0	0%	18/03/2025			
1.04		Phan Thị Hồng Hạnh			Mẹ vợ						0	0%	18/03/2025			
1.05		Trần Thị Hồng Nga			Vợ						0	0%	18/03/2025			
1.06		Trần Ngân Trà			Con ruột						0	0%	18/03/2025			
1.07		Trần Thanh Trà			Con ruột						0	0%	18/03/2025			
1.08		Trần Quang Trà			Con ruột						0	0%	18/03/2025			
1.09		Trần Thị Thúy Cẩm			Chị ruột						0	0%	18/03/2025			
1.1		Trần Quang Lê			Anh ruột						0	0%	18/03/2025			
1.11		Trần Quang Mỹ			Anh ruột						0	0%	18/03/2025			
1.12		Trần Thị Mỹ Thuận			Chị ruột						0	0%	18/03/2025			
1.13		Trần Thị Bích Giảng			Em ruột						0	0%	18/03/2025			
1.14		Trần Quang Bình			Em ruột						0	0%	18/03/2025			
1.15		Nguyễn Quốc			Anh rể						0	0%	18/03/2025			
1.16		Đỗ Thị Nga			Chị dâu						0	0%	18/03/2025			
1.17		Trương Giang Chung			Anh rể						0	0%	18/03/2025			
1.18		Nguyễn Thanh Tin			Em rể						0	0%	18/03/2025			
1.19		Võ Kiều Ngân			Em dâu						0	0%	18/03/2025			